**ĐƠN VỊ THÔNG TIN THUỐC BV PHCN – THÁNG 10/2022**

**BACLOFUS 10**

****

**THÀNH PHẦN:** Mỗi viên nén chứa

* Baclofen…………………………………………………………….10 mg
* Tá dược vđ…………………………………………………………..1 viên

(Microcrystallin cellulose, crospovidon, cellactose 80, bột talc, magnesi stearat).

**CHỈ ĐỊNH:**

 -Điều trị chứng co cứng và các di chứng thứ phát của các rối loạn mãn tính nghiêm trọng như xơ cứng rải rác và các dạng khác của tổn thương tuỷ sống như u tuỷ sống, viêm tuỷ ngang, thoái hoá tuỷ sống…

 -Điều trị triệu chứng của tình trạng co thắt nguồn gốc từ não như tai biến mạch máu não, ung thư não, viêm màng não, bại não…

**LIỀU LƯỢNG VÀ CÁCH DÙNG**:

*Cách dùng:* Có thể uống thuốc trong hoặc sau bữa ăn, tránh ngừng thuốc đột ngột vì nguy cơ gây triệu chứng cai thuốc.

*Liều dùng :*

 -Người lớn có chức năng thận bình thường :

 +Bắt đầu điều trị ở liều thấp và tăng dần liều tới khi đạt tác dụng điều trị mong muốn, liều thường từ 40-80 mg mỗi ngày chia làm nhiều lần.

 +Liều chuẩn được khuyến cáo : 5mg, ngày 3 lần dùng trong 3 ngày, tăng lên 10 mg, ngày 3 lần trong 3 ngày, tăng lên 15 mg, ngày 3 lần trong 3 ngày, tăng lên 20 mg, ngày 3 lần trong 3 ngày. Liều tối đa không vượt quá 80mg.

 -Người cao tuổi: Bệnh nhân cao tuổi có thể nhạy cảm hơn với tác dụng không mong muốn vì vậy nên dùng với liều thấp nhất và tăng dần liều.Liều duy trì ở người cao tuổi cũng giống như liều người lớn.

 -Trẻ em :

 +Trẻ em dưới 6 tuổi nên dùng dạng bào chế khác thích hợp.

 +Trẻ em trên 6 tuổi : Liều ban đầu là 0,3 mg/kg mỗi ngày chia làm 4 lần, tăng dần ở các khoảng cách 3 ngày tới khi đạt được tác dụng điều trị mong muốn. Liều duy trì 0,75 mg/kg đến 2mg/kg mỗi ngày.

 +Trẻ 10 tuổi trở lên dùng liều người lớn

 -Bênh nhân suy thận : Cần được giảm liều, khoảng 5mg mỗi ngày.

 -Bẹnh nhân suy gan : Không cần giảm liều.

**CHỐNG CHỈ ĐỊNH:**

-Mẫn cảm với bất cứ thành phần nào của thuốc.

**THẬN TRỌNG:**

 -Cần theo dõi sát tình trạng lâm sàng và điện não đồ của bệnh nhân động kinh khi điều trị với baclofen.

 -Sự ức chế thần kinh trung ương có thể tăng lên khi dùng baclofen đồng thời với các thuốc ức chế thần kinh trung ương khác, kể cả rượu.

 -Thận trong dùng Baclofen đường uống cho bệnh nhân loét dạ dày tá tràng.

 -Thận trọng dùng cho bệnh nhân đang được điều trị với thuốc huyết áp do làm tăng giảm huyết áp.

 -Thận trọng dùng cho bệnh nhân bị bệnh bị suy thận cấp tính do nguy cơ nhiễm độc baclofen.

**TƯƠNG TÁC THUỐC:**

 -Rượu và các thuốc ức chế hệ thần kinh trung ương có thể làm tăng các tác dụng trên thần kinh trung ương của baclofen nên tránh dùng cùng.

 -Sử dụng đồng thời baclofen với lithi dẫn đến các triệu chứng tăng động nghiêm trọng.

 -Dùng baclofen với thuốc chống trầm cảm ba vòng có thể làm tăng sự yếu cơ.

 -Dùng baclofen cho người bệnh đang điều trị thuốc chống tăng huyết áp có thể có tăng tác dụng hạ huyết áp.

 -Ibuprofen và các thuốc gây suy thận có thể làm giảm sự bài tiết của baclofen dẫn đến gây độc tính.

**PHỤ NỮ CÓ THAI VÀ CHO CON BÚ :**

 -Thời kỳ mang thai: Chỉ sử dụng thuốc cho phụ nữ có thai khi lợi ích thu được hơn nguy cơ có thể xảy ra đối với thai.

 -Thời kỳ cho con bú : Thuốc phân bố vào sữa mẹ sau khi uống, do vậy phụ nữ dùng baclofen không cho con bú.

**TÁC DỤNG KHÔNG MONG MUỐN**:

 -Thường gặp : Thần kinh trung ương (ngủ gà, chóng mặt, choáng váng, rối loạn tâm thần, mất ngủ, mất điều hoà, giảm trương lực), thần kinh và cơ (yếu cơ, đau cơ), tim mạch (giảm huyết áp), Tiêu hoá (buồn nôn, táo bón), simh dục tiết niệu (đa niệu).

 -Ít gặp : Đau ngực, khó thở, đái khó, đái ra máu, liệt dương, không có khả năng xuất tinh, rối loạn đièu tiết thị giác, hôn mê, ức chế hô hấp, cơn động kinh.

**KHẢ NĂNG LÁI XE VÀ VẬN HÀNH MÁY MÓC:**

 -Thuốc có thể làm giảm sự tỉnh táo, không nên lái xe hay vận hành máy móc khi dùng thuốc.

**Đơn giá:** **819 đồng/ viên**

 **DS. NGUYỄN THỊ HƯỜNG**